

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016.

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ XUÂN
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 14**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Sau khi xem xét báo cáo của UBND huyện về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2015; phương hướng, nhiệm vụ năm 2016 ; Báo cáo thẩm tra của Ban KT - XH HĐND huyện và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

I. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2015

Thực hiện nhiệm vụ năm 2015 trong bối cảnh có nhiều khó khăn, thách thức; thời tiết không thuận lợi, thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp; giá một số mặt hàng nông sản có lợi thế của huyện như mía, cao su giảm đã tác động bất lợi đến phát triển kinh tế - xã hội. Song được sự quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và các sở ban ngành cấp tỉnh cùng với sự nỗ lực của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể từ huyện đến cơ sở đã nỗ lực phấn đấu, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo linh hoạt, sáng tạo, triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp, huy động được sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân nên đã đạt được kết quả khá toàn diện trên các lĩnh vực. Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 17,41%, vượt mục tiêu 0,31%. Thu nhập bình quân đầu người 17,2 triệu đồng đạt 106,17% KH, tăng 3,48 triệu đồng với năm 2014. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, tỷ trọng nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 35,4%; Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng chiếm 33,8%; Dịch vụ, thương mại chiếm 30,8% đạt mục tiêu Nghị quyết. Sản xuất nông - lâm nghiệp tăng 8,8% so với cùng kỳ. Chương trình phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới được triển khai thực hiện đồng bộ; đã đạt được bình quân 9,17 tiêu chí/ xã, và một xã Bãi Tranh hoàn thành 19 tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới. Sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và kinh doanh dịch vụ - thương mại tiếp tục phát triển. Thu hút vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư đồng bộ hơn. Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn vượt kế hoạch, tăng 1,5 lần so với năm 2014 và đạt 160,8% dự toán Hội đồng nhân dân huyện giao. Lĩnh vực văn hóa - xã hội tiếp tục có nhiều

có nhiều chuyển biến, tiến bộ, công tác thông tin tuyên truyền đã đi vào chiều sâu. Sự nghiệp giáo dục và đào tạo, chăm sóc sức khỏe nhân dân, công tác xóa đói, giảm nghèo và tạo việc làm, xuất khẩu lao động được quan tâm tốt hơn. Các chính sách đảm bảo an sinh xã hội được thực hiện nghiêm túc. Quốc phòng, an ninh được củng cố và tăng cường, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; cải cách hành chính có những chuyển biến tích cực, bộ máy chính quyền từ huyện đến cơ sở không ngừng được củng cố và kiện toàn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; hiệu lực và hiệu quả quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực ngày càng được nâng cao.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được tinh hình kinh tế - xã hội của huyện trong năm qua vẫn còn bộc lộ những nhược điểm: Chỉ đạo chuyển đổi diện tích cây săn, mía trên đất đắc hiệu quả thấp sang cây trồng khác có hiệu quả kinh tế cao hơn còn chậm; tiến độ trồng cao su đạt thấp so với kế hoạch; đã xảy ra một vụ cháy rừng, làm thiệt hại khoảng 1,4ha rừng; trong chăn nuôi công tác tiêm phòng đạt thấp. Quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên, môi trường còn yếu, việc cấp mới, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở cơ sở tiến độ chưa đạt yêu cầu; việc quản lý đô thị còn bất cập; vi phạm hành lang an toàn giao thông vẫn xảy ra ở một số xã; Giai phông mặt bằng một số dự án còn chậm; Phong trào xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, phòng chống bạo lực gia đình còn hạn chế. Chất lượng giáo dục nhìn chung còn thấp; chất lượng khám chữa bệnh của hệ thống y tế chưa đáp ứng được yêu cầu. An ninh trật tự còn tiềm ẩn nguy cơ mất ổn định như tội phạm và tai nạn giao thông diễn biến khó lường. Kỷ luật, kỷ cương hành chính trong bộ máy chính quyền chưa nghiêm, tinh thần trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa cao... Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến yếu kém nêu trên đó là: Công tác chỉ đạo điều hành của các cấp chính quyền, các ngành thiếu quyết liệt và chưa cụ thể. Việc phối kết hợp giữa các phòng, ban ngành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ có lúc chưa đồng bộ, chưa chặt chẽ. Công tác kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo còn chậm, chưa sâu sát.

II. Mục tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2016.

1. Mục tiêu: Tập trung tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh sản xuất gắn với nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả gắn với đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp; Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, phát huy tiềm năng, lợi thế, huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, phấn đấu tăng trưởng kinh tế; nâng cao chất lượng các lĩnh vực văn hóa - xã hội, thực hiện tốt công tác giảm nghèo, tạo việc làm và bảo đảm an sinh xã hội; đẩy mạnh cải cách hành chính; củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội .

2. Các mục tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2016.

a. Về kinh tế:

1. Tốc độ tăng giá trị sản xuất (giá so sánh năm 2010): 16,3%. Trong đó: Nông, lâm, thủy sản tăng 9,2%; Công nghiệp - xây dựng tăng 21,9%. Dịch vụ tăng 18,3%

2. Cơ cấu các ngành kinh tế trong giá trị sản xuất: Nông, lâm, thủy sản chiếm 33,7%. Công nghiệp - xây dựng chiếm 34,8%. Dịch vụ chiếm 31,5%
3. Sản lượng lương thực cây có hạt: 26.000 tấn trở lên
4. Giá trị sản phẩm trên một ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản: 31,4 triệu đồng
5. Tổng giá trị xuất khẩu: 11,09 triệu USD;
6. Tổng huy động vốn đầu tư phát triển toàn XH: 600 tỷ đồng.
7. Thu nhập bình quân đầu người: 19,05 triệu đồng/người/năm;
8. Tỷ lệ tăng thu ngân sách: 10% trở lên
9. Tỷ lệ số xã, thôn (bản) đạt chuẩn nông thôn mới: Duy trì, củng cố 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Tỷ lệ số thôn, bản đạt chuẩn NTM: 1,13%
10. Tỷ lệ đô thị hóa: 5,56%
11. Tỷ lệ đường giao thông trên địa bàn (*không tính quốc lộ và tỉnh lộ*) được cứng hóa: 41,6%.

b. Về văn hóa - xã hội

12. Tốc độ tăng dân số bình quân hàng năm: 1,0%
13. Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia: 41,7%
14. Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng LĐ xã hội: 80%
15. Tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế: 44,5%
16. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng: 15%
17. Tỷ lệ hộ nghèo giảm: 5,5%
18. Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 41%
19. Số người được giải quyết việc làm mới: 1.200 người/năm
20. Tỷ lệ người tham gia BHYT trên tổng số dân: 87%.
21. Tỷ lệ nhà ở kiên cố: 25%
22. Số xã, thị trấn đạt tiêu chí kiều mẫu theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Chuẩn bị các điều kiện để thực hiện các năm tiếp theo.

c. Về môi trường

23. Tỷ lệ che phủ rừng: 68,5%
24. Tỷ lệ dân số đô thị được dùng nước sạch: 81%
25. Tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh: 85,5%

d. Về an ninh trật tự

26. Tỷ lệ xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự: 75%.

III. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện:

1. Về kinh tế:

Triển khai thực hiện rà soát, điều chỉnh các quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện Như Xuân đến năm 2020 và quy hoạch sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp và bố trí dân cư huyện Như Xuân đến năm 2020; tiếp tục rà soát, điều chỉnh quy hoạch 3 loại rừng theo hướng tăng diện tích rừng sản xuất; trong đó giảm dần diện tích rừng trồng có hiệu quả kinh tế thấp, tăng diện tích rừng gỗ lớn.

Tiếp tục Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp gắn với chuyên đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả; xây dựng mô hình phù hợp với đặc điểm điều kiện vùng gắn với xây dựng nông thôn mới; trọng tâm là đẩy mạnh chuyên dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng nâng cao chất lượng, giá trị và

phát triển bền vững; phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp an toàn; hình thành các hình thức liên kết giữa kinh tế hộ với doanh nghiệp trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm; tổ chức thực hiện chăn nuôi theo mô hình trang trại, gia trại; triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ. Chương trình giảm nghèo bền vững.

Phát triển công nghiệp - TTCN theo hướng tăng tỷ trọng chế biến; phát triển các loại hình dịch vụ, ngành nghề ở nông thôn góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động. Tiếp tục thu hút các nguồn vốn đầu tư của Nhà nước, doanh nghiệp và của nhân dân để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - kỹ thuật trên địa bàn. Tăng cường quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng từ vốn NSNN, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, giảm dần số nợ đọng XDCB; tăng cường công tác giám sát, đánh giá đầu tư để đảm bảo thực hiện đầu tư đúng quy hoạch và kế hoạch được duyệt, xử lý nghiêm các chủ đầu tư, các nhà thầu vi phạm. Triển khai thực hiện các luật có hiệu lực từ năm 2015: Luật đầu tư, Luật xây dựng, Luật doanh nghiệp...

Phát triển các ngành dịch vụ có tiềm năng, lợi thế như thương mại, vận tải, viễn thông; thực hiện chính sách khuyến khích đầu tư các chợ. Tạo môi trường thuận lợi cho nhà đầu tư, các doanh nghiệp, đầu tư vào địa bàn; khuyến khích thành lập các HTX phù hợp với ngành nghề kinh doanh trên địa bàn. Kiểm tra, kiểm soát thị trường, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, gian lận thương mại.

2. Về văn hóa - xã hội:

Tiếp tục nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, thể thao; đẩy mạnh xã hội hóa và đa dạng hóa các nguồn lực đầu tư cho văn hóa, thể thao. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền; thông tin kịp thời các chủ trương của Đảng, Nhà nước và tình hình kinh tế - xã hội của huyện; tăng thời lượng phát thanh truyền hình huyện.

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; chất lượng giáo dục mũi nhọn. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, gắn với nâng cao chất lượng hệ thống dạy nghề đáp ứng nhu cầu lao động. Tăng cường công tác y tế dự phòng theo phương châm tích cực, chủ động không để dịch lớn xảy ra. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân; quản lý chặt chẽ giá thuốc và chất lượng thuốc chữa bệnh. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm. Nâng cao hiệu quả công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình MTQG giảm nghèo, Nghị quyết 09-NQ/TU của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo ở các huyện miền núi. Thực hiện kịp thời các chính sách an sinh xã hội; quan tâm đến các đối tượng bảo trợ xã hội, người có công, gia đình chính sách, đồng bào dân tộc.

Giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc, nhất là tình trạng khiếu kiện về đất đai, về những tiêu cực trong các lĩnh vực.

3. Về Tài nguyên - môi trường: Sử dụng hợp lý và có hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên. Tăng cường thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm: sử dụng đất đai, khai thác khoáng sản; khai thác đá và vi phạm pháp

luật bảo vệ môi trường; Chủ động phòng chống bão lụt và hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra.

4. Về xây dựng chính quyền và cải cách hành chính: Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; siết chặt kỷ cương hành chính trong bộ máy chính quyền; cải cách chế độ công vụ, công chức, xác định vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức. Nâng cao chất lượng đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể và cá nhân theo quy định. Triển khai thực hiện Luật tiếp công dân, Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Triển khai đồng bộ các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông; đảm bảo quốc phòng - an ninh, nhất khu vực trọng điểm, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Thực hiện tốt nhiệm vụ bầu cử Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 – 2021.

IV. Tổ chức thực hiện:

HĐND huyện giao cho UBND huyện triển khai, chỉ đạo các ngành, các đơn vị từ huyện đến cơ sở tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2016.

Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức Đoàn thể từ huyện đến cơ sở vận động nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia các phong trào thi đua yêu nước nhằm thực hiện thắng lợi kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2016.

Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện và các đại biểu HĐND huyện tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND huyện khóa XIX, kỳ họp thứ 14, nhiệm kì 2011-2016 nhất trí thông qua ngày 05 tháng 01 năm 2016./.

Noi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tư pháp;
- Thường trực Huyện ủy(b/c);
- Các thành viên UBND huyện;
- Các ban, ngành, đoàn thể cấp huyện;
- Các ban HĐND; các vị đại biểu HĐND;
- TT HĐND, UBND các xã thị trấn;
- Các phòng chuyên môn UBND huyện;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH



Đương Văn Mạnh